

Ngày 30/06/2025	12,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-2.3%	-2.3%

	Q2/25	
ROE	4.0%	+/- YoY ▲ 1.6%

	Q2/25		
DT thuần	71.1	QoQ	YoY
		▼ 30.9 ▼ 30.3%	▼ 127 ▼ 64.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	174	YoY
		▼ 193 ▼ 52.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	10.7	QoQ	YoY
		▼ 0.60 ▼ 5.1%	▲ 2.56 ▲ 31.7%
	tỷ VNĐ		

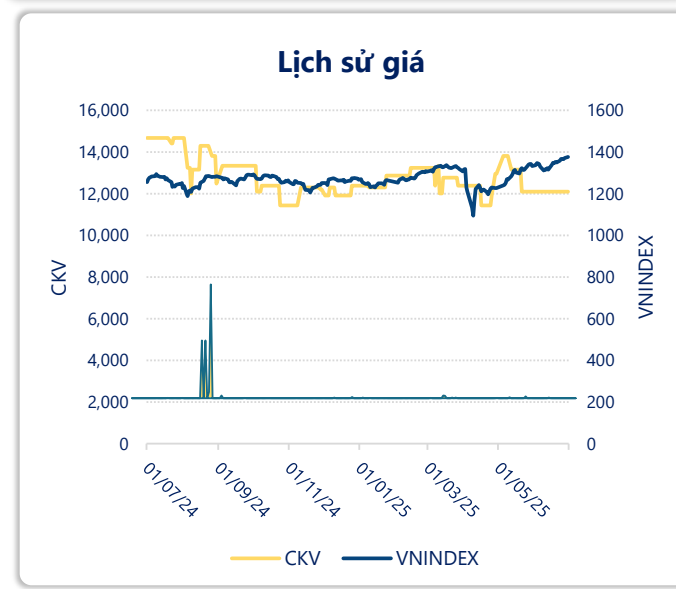
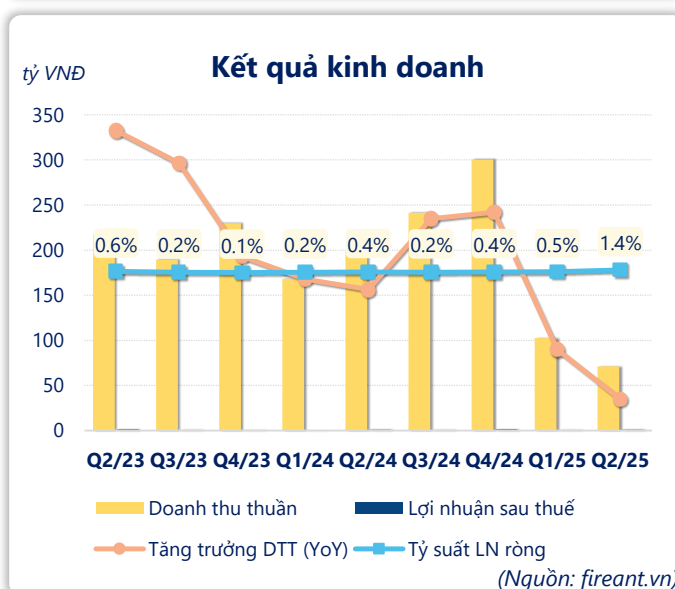
	6T 2025	
LN gộp	22.0	YoY
		▲ 6.80 ▲ 44.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	1.10	QoQ	YoY
		▲ 0.52 ▲ 88.9%	▲ 0.39 ▲ 54.3%
	tỷ VNĐ		

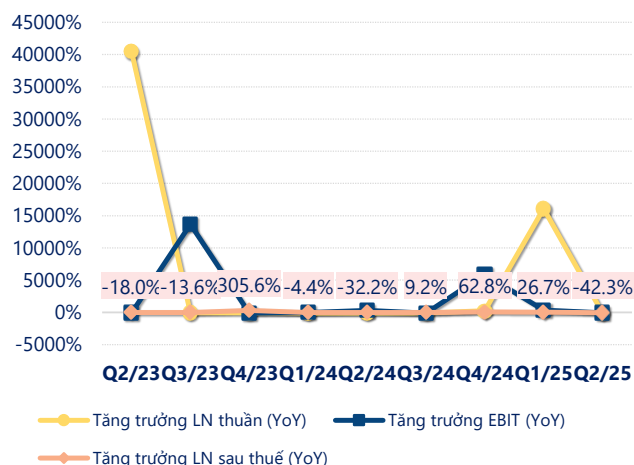
	6T 2025	
LN thuần	1.67	YoY
		▲ 0.45 ▲ 37.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.97	QoQ	YoY
		▲ 0.49 ▲ 103%	▲ 0.18 ▲ 23.4%
	tỷ VNĐ		

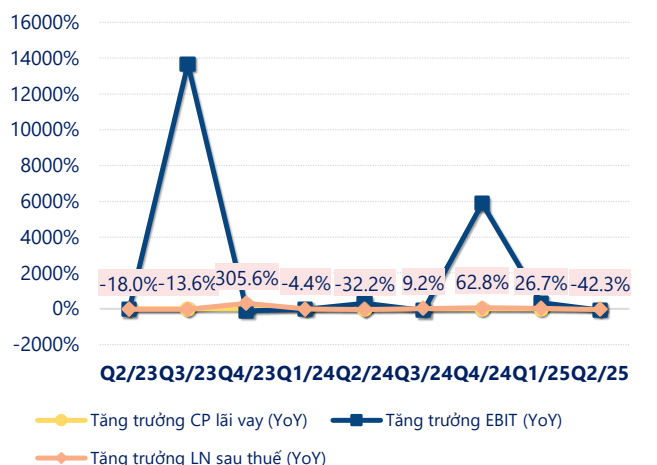
	6T 2025	
LN sau thuế	1.46	YoY
		▲ 0.26 ▲ 22.0%
	tỷ VNĐ	



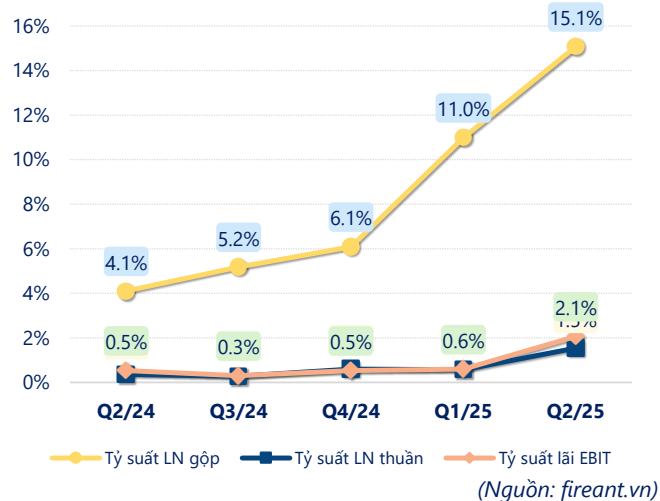
Tăng trưởng lợi nhuận



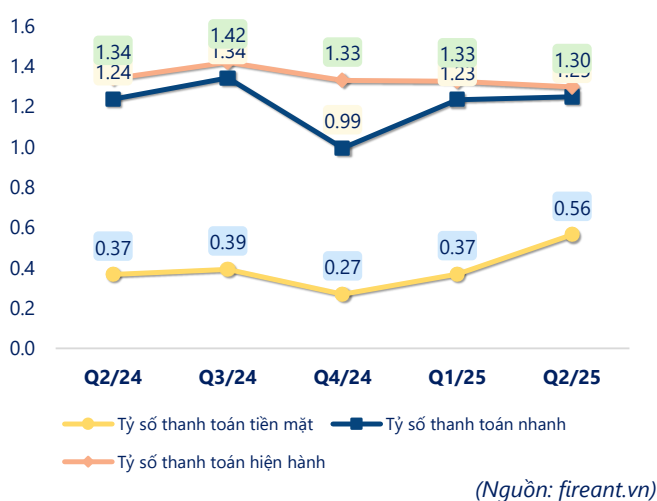
Tăng trưởng chi phí



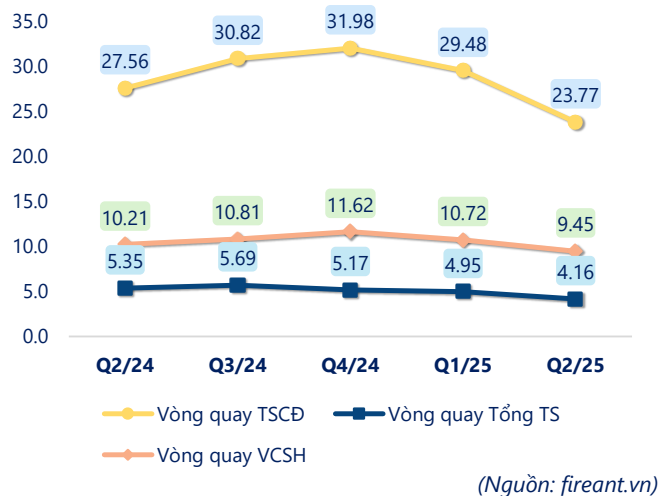
Tỷ suất lợi nhuận



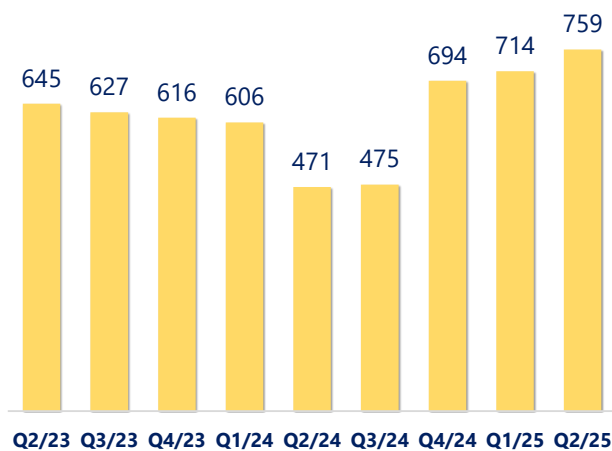
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	71.1	198	-64.1%	174	367	-52.7%
Giá vốn hàng bán	60.4	190	-68.2%	152	351	-56.9%
Lợi nhuận gộp	10.7	8.14	31.7%	22.0	15.2	44.7%
Doanh thu HĐTC	0.65	0.22	196%	0.74	0.49	49.8%
Chi phí TC	0.15	0.04	280%	0.40	0.04	855%
Chi phí lãi vay	0.37	0.05	633%	0.37	0.05	654%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	8.28	7.11	16.4%	16.6	13.2	25.8%
Chi phí QLDN	1.85	0.50	269%	4.01	1.21	232%
LN thuần từ HĐKD	1.10	0.71	54.3%	1.67	1.22	37.6%
Lợi nhuận khác	0.00	0.29	-98.4%	0.03	0.29	-89.0%
LN trước thuế	1.10	1.01	8.9%	1.71	1.51	13.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.97	0.79	23.4%	1.46	1.20	22.0%
LNST của CĐ cty mẹ	0.97	0.79	23.4%	1.46	1.20	22.0%

(Nguồn: fireant.vn)

